CHÍNH PHỦ --------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /2020/NĐ-CP ***DỰ THẢO 2***	*Hà Nội, ngày tháng năm 2020*

ĐỀ CƯƠNG

NGHỊ ĐỊNH

QUY ĐỊNH VỀ TÍN HIỆU CỦA PHƯƠNG TIỆN ĐƯỢC QUYỀN ƯU TIÊN THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH SỐ 109/2009/NĐ-CP NGÀY 01/12/2009 CỦA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về tín hiệu; yêu cầu kỹ thuật; lắp đặt, quản lý và sử dụng thiết bị phát tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên (đường bộ và đường thủy nội địa); trình tự, thủ tục cấp Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên (sau đây viết gọn là Giấy phép ưu tiên).

2. Thiết bị phát tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên gồm:

a) Còi phát tín hiệu ưu tiên;

b) Cờ hiệu ưu tiên;

c) Đèn phát tín hiệu ưu tiên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng các phương tiện được quyền ưu tiên; các cơ sở, doanh nghiệp, cá nhân liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh thiết bị phát tín hiệu ưu tiên (sau đây viết gọn là thiết bị ưu tiên); phương tiện và người tham gia giao thông trên đường bộ và đường thủy nội địa.

Điều 3. Quy định về đối tượng được lắp đặt, sử dụng thiết bị ưu tiên

1. Xe quân sự đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, gồm: các xe quân sự đi thực hiện nhiệm vụ chỉ huy chữa cháy, chỉ huy cứu hộ, cứu nạn, chỉ huy tác chiến, thông tin làm nhiệm vụ hoả tốc, chỉ huy đoàn hành quân, xe làm nhiệm vụ kiểm soát quân sự, kiểm tra xe quân sự, bảo vệ đoàn; xe thực hiện nhiệm vụ bắt, khám xét hoặc thực hiện các hoạt động điều tra, dẫn giải can phạm, phạm nhân, tham gia phòng, chống khủng bố.

2. Xe Công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, gồm: xe chữa cháy; xe làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ; các xe đi thực hiện nhiệm vụ bắt, khám xét hoặc tiến hành các hoạt động điều tra, dẫn giải can phạm, phạm nhân, chống biểu tình, bạo loạn, giải tán đám đông gây rối trật tự công cộng; xe làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát giao thông, xe Cảnh sát giao thông dẫn đường; xe làm nhiệm vụ Cảnh vệ; chỉ huy tác chiến chống khủng bố; thông tin làm nhiệm vụ hoả tốc; chỉ huy đoàn hành quân.

3. Xe cứu thương đang thực hiện nhiệm vụ cấp cứu là xe đang chở bệnh nhân cấp cứu hoặc đi đón bệnh nhân cấp cứu.

4. Xe đi làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp, gồm: xe hộ đê; xe đi làm nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai, dịch bệnh,...

5. Phương tiện thủy làm nhiệm vụ đặc biệt trên đường thủy nội địa, gồm: phương tiện chữa cháy; phương tiện cứu nạn; phương tiện hộ đê; phương tiện của Quân đội, Công an làm nhiệm vụ khẩn cấp; phương tiện, đoàn phương tiện hộ tống hoặc dẫn đường.

Chương II

TÍN HIỆU CỤ THỂ CỦA PHƯƠNG TIỆN ĐƯỢC QUYỀN ƯU TIÊN

Điều 4. Tín hiệu của xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ

Xe chữa cháy có đèn quay hoặc đèn chớp phát sáng màu đỏ hoặc xanh gắn trên nóc xe; có còi phát tín hiệu ưu tiên.

Điều 5. Tín hiệu của xe quân sự đi làm nhiệm vụ khẩn cấp

1. Xe ô tô có đèn quay hoặc đèn chớp phát sáng màu đỏ gắn trên nóc xe, cờ hiệu quân sự cắm ở đầu xe phía bên trái người lái; có còi phát tín hiệu ưu tiên.

2. Xe mô tô có đèn quay hoặc đèn chớp phát sáng màu đỏ gắn ở càng xe phía trước hoặc phía sau; cờ hiệu quân sự cắm ở đầu xe; có còi phát tín hiệu ưu tiên.

Điều 6. Tín hiệu của xe Công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp

1. Xe ô tô có đèn quay hoặc đèn chớp phát sáng màu xanh hoặc đỏ gắn trên có đèn quay hoặc đèn chớp phát sáng màu xanh hoặc đỏ gắn ở càng xe phía trước hoặc phía sau, cờ hiệu Công an cắm ở đầu xe; có còi phát tín hiệu ưu tiên.

2. Xe mô tô có đèn quay hoặc đèn chớp phát sáng màu xanh hoặc đỏ gắn ở càng xe phía trước hoặc phía sau; cờ hiệu Công an cắm ở đầu xe; có còi phát tín hiệu ưu tiên.

Điều 7. Tín hiệu của xe Cảnh sát giao thông dẫn đường

1. Xe ô tô có đèn quay hoặc đèn chớp phát sáng màu xanh - đỏ gắn trên nóc xe, cờ hiệu Công an cắm ở đầu xe phía bên trái người lái; có còi phát tín hiệu ưu tiên.

2. Xe mô tô có đèn quay hoặc đèn chớp phát sáng màu xanh hoặc đỏ gắn ở càng xe phía trước hoặc phía sau; cờ hiệu Công an cắm ở đầu xe; có còi phát tín hiệu ưu tiên.

Điều 8. Tín hiệu của xe cứu thương đang thực hiện nhiệm vụ cấp cứu

Xe cứu thương có đèn quay hoặc đèn chớp phát sáng màu đỏ gắn trên nóc xe; có còi phát tín hiệu ưu tiên.

Điều 9. Tín hiệu của xe đi làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp theo quy định của pháp luật

1. Xe làm nhiệm vụ cứu hộ đê có cờ hiệu "HỘ ĐÊ" cắm ở đầu xe phía bên trái người lái; biển "XE HỘ ĐÊ" dán ở bên trong kính, ở phía trước vô lăng.

2. Xe đi làm nhiệm vụ khắc phục sự cố thiên tai, dịch bệnh hoặc xe đi làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp theo quy định của pháp luật thực hiện như sau:

a) Xe đi làm nhiệm vụ khắc phục sự cố thiên tai, dịch bệnh có biển hiệu riêng.

b) Xe đi làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp theo quy định của pháp luật có cờ hiệu "TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP" cắm ở đầu xe phía bên trái người lái.

3. Quy định tín hiệu đèn, còi đối với đối tượng này.

Điều 10. Tín hiệu của phương tiện thủy làm nhiệm vụ đặc biệt trên đường thủy nội địa

Quy định tín hiệu đối với từng loại phương tiện ưu tiên trên đường thủy nội địa.

Điều 11. Sử dụng tín hiệu ưu tiên

1. Phương tiện được quyền ưu tiên chỉ được sử dụng tín hiệu ưu tiên khi đi làm nhiệm vụ; việc sử dụng tín hiệu ưu tiên của từng loại phương tiện được quyền ưu tiên phải bảo đảm đúng quy định tại Nghị định này.

2. Nghiêm cấm các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa không thuộc loại phương tiện được quyền ưu tiên lắp đặt, sử dụng còi, cờ, đèn phát tín hiệu ưu tiên hoặc phương tiện được quyền ưu tiên nhưng lắp đặt, sử dụng tín hiệu còi, cờ, đèn ưu tiên không đúng quy định của Nghị định này.

Chương III

QUY ĐỊNH THIẾT BỊ PHÁT TÍN HIỆU CỦA PHƯƠNG TIỆN ĐƯỢC QUYỀN ƯU TIÊN

Điều 12. Yêu cầu kỹ thuật còi phát tín hiệu ưu tiên

Quy định yêu cầu kỹ thuật còi phát tín hiệu ưu tiên đối với từng loại phương tiện được quyền ưu tiên.

Điều 13. Yêu cầu kỹ thuật đèn phát tín hiệu ưu tiên

Quy định yêu cầu kỹ thuật đèn phát tín hiệu ưu tiên đối với từng loại phương tiện được quyền ưu tiên

Điều 14. Yêu cầu kỹ thuật cờ hiệu ưu tiên

Quy định yêu cầu kỹ thuật cờ hiệu ưu tiên đối với từng loại phương tiện được quyền ưu tiên

Điều 15. Vị trí lắp đặt thiết bị phát tín hiệu ưu tiên

Quy định cụ thể vị trí lắp đặt các loại thiết bị này đối với xe ô tô, mô tô, phương tiện thủy.

Điều 16. Sản xuất, kinh doanh và nhập khẩu thiết bị ưu tiên

1. Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thiết bị ưu tiên phải đăng ký và xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự theo quy định hiện hành của Chính phủ;

chỉ được lắp đặt hoặc bán cho các tổ chức, cá nhân có Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên do Cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thiết bị ưu tiên phải có sổ theo dõi ghi rõ và thống kê cụ thể, đầy đủ số lượng, chủng loại và chỉ tiêu kỹ thuật thiết bị ưu tiên đã sản xuất, nhập khẩu, bán, lắp đặt và tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân mua thiết bị ưu tiên; chấp hành việc kiểm tra và xuất trình sổ theo dõi khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu theo Mẫu ban hành kèm theo Nghị định này.

Điều 17. Các hành vi bị nghiêm cấm

Quy định các hành vi bị nghiêm cấm liên quan đến việc lắp đặt, sử dụng thiết bị phát tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên.

Chương IV

THẨM QUYỀN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CẤP, CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, THU HỒI GIẤY PHÉP SỬ DỤNG THIẾT BỊ PHÁT TÍN HIỆU CỦA PHƯƠNG TIỆN ĐƯỢC QUYỀN ƯU TIÊN

Điều 18. Thẩm quyền cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Giấy phép ưu tiên

Quy định thẩm quyền cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Giấy phép ưu tiên

Điều 19. Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên

1. Giấy phép sử dụng thiết bị ưu tiên của phương tiện được quyền ưu tiên in trên bìa cứng có kích thước 100 x 70mm, nền giấy màu hồng, hoa văn hình Quốc huy; dòng chữ "GIẤY PHÉP SỬ DỤNG THIẾT BỊ PHÁT TÍN HIỆU CỦA PHƯƠNG TIỆN ĐƯỢC QUYỀN ƯU TIÊN" bằng chữ in hoa, cỡ chữ 12, kiểu chữ đứng, đậm, chữ màu đỏ.

2. Nội dung Giấy phép ưu tiên theo Mẫu ban hành kèm theo Nghị định này.

3. Thời hạn Giấy phép ưu tiên

Quy định thời hạn sử dụng của Giấy phép ưu tiên.

Điều 20. Hồ sơ đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy phép ưu tiên

1. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép ưu tiên

2. Trường hợp đề nghị cấp đổi, cấp lại

Điều 21. Trình tự, thủ tục cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy phép ưu tiên

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ theo quy định tại Điều 20 Nghị định này đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 18 Nghị định này để đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy phép ưu tiên.

2. Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 20 Nghị định này, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy phép ưu tiên cho cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý phương tiện được quyền ưu tiên; trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy phép ưu tiên thì có thể trả lời trực tiếp hoặc có văn bản thông báo lý do.

Điều 22. Thu hồi Giấy phép ưu tiên

1. Các trường hợp thu hồi Giấy phép ưu tiên

2. Thủ tục thu hồi Giấy phép ưu tiên

Chương V

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN ĐƯỢC QUYỀN ƯU TIÊN

Điều 23. Trách nhiệm của Bộ Công an

1. Bộ Công an có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương quy định và hướng dẫn thống nhất quản lý việc sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và việc lắp đặt, cấp Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về lắp đặt, sử dụng thiết bị phát tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên; theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Nghị định này.

Điều 24. Trách nhiệm của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức quản lý, kiểm tra, giám sát, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng phương tiện được quyền ưu tiên, việc lắp đặt và sử dụng thiết bị ưu tiên đối với phương tiện thuộc quyền quản lý; xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của mình vi phạm quy định về lắp đặt, sử dụng thiết bị phát tín hiệu ưu tiên của phương tiện được quyền ưu tiên thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 25. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý phương tiện được quyền ưu tiên

Quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý phương tiện được quyền ưu tiên.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2020, thay thế Nghị định số 109/2009/NĐ-CP ngày 01/12/2009 quy định về tín hiệu của xe được quyền ưu tiên.

Điều 27. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, BCA(C08).

Nguyễn Xuân Phúc